

Số: **988** /BC6T/2019/HĐQT

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 07 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng/năm 2019)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH – VINACOMIN;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 969 đường Bạch Đằng, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

Điện thoại: 0203 3853 108

fax: 0203 3853 120

Email: vangdanhcoal@vnn.vn

Vốn điều lệ: 449.628.640.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi chín tỷ, Sáu trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng);

Mã chứng khoán: TVD

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	Số: 08/2019/NQ-ĐHĐCĐ	12/04/2019	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019;2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty;3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PKF Việt Nam4. Thông qua Phương án phân phối lợi

		<p>nhuận, trích lập các quỹ và mức cổ tức năm 2018:</p> <p>a) Tổng lợi nhuận trước thuế: 85.256.732.406 đồng</p> <p>b) Nộp thuế thu nhập Doanh nghiệp: 31.682.903.604 đồng</p> <p>c) Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại: -8.850.882.570 đồng</p> <p>d) Lợi nhuận còn lại sau khi đã nộp thuế TNDN: 62.424.351.372 đồng</p> <p>- Trả cổ tức 7% trên vốn điều lệ: 31.474.004.800 đồng.</p> <p>- Lợi nhuận sau khi chi trả cổ tức còn lại là: 30.950.346.572 đồng</p> <p>+ Trích 0% quỹ đầu tư phát triển sản xuất: 0 đồng</p> <p>+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 30.419.069.072 đồng</p> <p>+ Trích quỹ thưởng Viên chức quản lý doanh nghiệp: 531.277.500 đồng</p> <p>5. Thông qua Báo cáo kết quả chi trả thù lao cho thành viên kiêm nhiệm HĐQT; BKS Công ty năm 2018, Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT; BKS Công ty năm 2019</p> <p>6. Thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2019: dự kiến là 8%.</p> <p>7. Thông qua việc huy động vốn phục vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019</p> <p>a) Huy động vốn để thực hiện đầu tư các dự án: 351,518 tỷ đồng;</p> <p>b) Huy động vốn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 146,3 tỷ đồng;</p> <p>c) Huy động vốn lưu động phục vụ</p>
--	--	--

		<p>SXKD năm 2019: Nhu cầu vốn ngắn hạn (vốn lưu động) bình quân một tháng: 318,28 tỷ đồng.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ phương án huy động vốn, kế hoạch đầu tư xây dựng được Tập đoàn TKV duyệt hoặc kế hoạch điều chỉnh hoặc bổ sung để chủ động quyết định các phương án vay vốn phù hợp với quy định của Pháp luật.</p> <p>8. Thông qua Báo cáo giám sát hoạt động quản lý điều hành năm 2018 và Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 của Ban Kiểm soát Công ty;</p> <p>9. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019: Tên công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH PKF Việt Nam</p> <p>10. Thông qua về việc thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ:</p> <p>a) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị; đồng ý cho thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Than Vàng Danh – Vinacomin đối với ông Phan Xuân Thủy kể từ ngày 01/08/2018;</p> <p>b) Bầu ông Phạm Văn Minh - Giám đốc Công ty Than Mạo Khê - TKV tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/08/2018;</p>
--	--	---

II. Hội đồng quản trị (báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Ông Phạm Công Hương	CT. HĐQT	21/4/2018	11	100%	
2.	Phạm Văn Minh	TV HĐQT	01/08/2019	11	100%	
3.	Trịnh Xuân Hòa	TV HĐQT	21/4/2018	11	100%	
4.	Ông Trịnh Văn An	TV HĐQT	21/4/2018	11	100%	
5.	Ông Nguyễn Trọng Tốt	TV HĐQT	21/4/2018	11	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc đã thực hiện, triển khai kịp thời có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị và của Đại hội đồng cổ đông; thường xuyên báo cáo, trao đổi, xin ý kiến Hội đồng quản trị các vấn đề phát sinh trong việc triển khai điều hành sản xuất kinh doanh;

Đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh tháng, quý. Triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị;

Để giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, trong 06 tháng đầu năm HĐQT đã sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định quản lý điều hành Công ty theo các quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện những thiếu sót để khắc phục tạo đà cho việc phát triển bền vững của Công ty, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông, của đối tác và của người lao động;

Thành viên HĐQT độc lập không điều hành đều tham dự các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc định kỳ tuần, tháng, quý. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc cũng được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Giám đốc Công ty gửi các thành viên HĐQT hàng tháng, hàng quý.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT chưa lập các tiểu ban.

II. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 01/2019/NQ-HĐQT	07/01/2019	1. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty; 2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2019; 3. Thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 của Công ty;

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>a) Kế hoạch chuẩn bị, thực hiện dự án đầu tư, dự phòng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng mức đầu tư :407.911 triệu đồng. + Xây lắp :67.699 triệu đồng + Thiết bị : 324.642 triệu đồng; + Chi phí tư vấn, khác : 15.570 triệu đồng <p>b) Kế hoạch vốn trả nợ khối lượng đã thực hiện năm trước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng mức đầu tư: 6.650 triệu đồng. + Thiết bị : 5.000 triệu đồng + Chi phí tư vấn, khác : 1.650 triệu đồng <p>4. Thông qua đề Giám đốc Công ty hợp đồng giao thầu khai thác năm 2019 cho các đơn vị theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của TKV.</p> <p>5. Thông qua việc xử lý các khoản nợ phải thu tồn đọng trên sổ kế toán:</p> <p style="padding-left: 40px;">Xử lý khoản nợ phải thu khó đòi đối với các cá nhân đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật từ tháng 7 năm 2014 đến tháng 6 năm 2015, tổng số tiền là 1.687.118 đồng.</p> <p>6. Thống nhất thông qua đề Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty báo cáo TKV về chủ trương bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty từ nguồn nhân sự tại chỗ của Công ty.</p>
2	02/2019/NQ-HĐQT	26/01/2018	<p>1. Phê duyệt đề cương- dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (BCNCTKT) dự án khai thác hầm lò phần lò giếng mức -50/-175 khu Cánh gà, Mỏ than Vàng Danh ;</p> <p>2. Ban hành Hệ thống Thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin.</p>
3	03/2019/NQ-HĐQT	26/02/2019	<p>1. Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với nội dung chủ yếu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thời gian tổ chức đại hội: dự kiến ngày 26/04/2019; b) Địa điểm: Hội trường công ty Cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin, số 969 đường Bạch Đằng, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>c) Các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông: theo tài liệu trình ĐHCĐ thường niên</p> <p>2. Thông qua công tác cán bộ của Công ty:</p> <p>a) Bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật khai thác đối với ông Trần Văn Thức;</p> <p>b) Điều động, bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng, Phòng Điều khiển sản xuất đối với ông Đàm Hữu Thắng;</p> <p>c) Điều động, bổ nhiệm chức vụ Quản đốc, phân xưởng KT1 đối với ông Nguyễn Văn Kiên;</p> <p>3. Thông qua Quy chế quản lý công tác vật tư của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin</p>
4	04/2019/NQ-HĐQT	18/03/2019	<p>1. Thông qua đề Giám đốc Công ty quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch đối với ông Vũ Bình Ty; - Bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc phân xưởng K4 đối với ông Phan Minh Thủy; - Bổ nhiệm lại chức vụ Quản đốc phân xưởng K11 đối với ông Đinh Hồng Quảng; <p>2. Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ chủ chốt các đơn vị trong Công ty giai đoạn 2018 - 2020 (rà soát, bổ sung năm 2019).</p> <p>Giao cho Giám đốc Công ty ký quyết định phê duyệt danh sách quy hoạch để triển khai thực hiện.</p> <p>3. Cử cán bộ quản lý công ty đi tham quan, học tập kinh nghiệm sản xuất tại nước ngoài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước đến: Các tiểu vương quốc Ả rập thống nhất; - Thời gian: khoảng 06 ngày, kể từ ngày xuất cảnh trong tháng 4 năm 2019; <p>4. Phê duyệt thực hiện chế độ ăn định lượng đối với người lao động như sau:</p> <p>a) Công ty vận dụng các nội dung quy định trong Quyết định số 43/2012/QĐ-TTg ngày 12/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 234/QĐ-TTg ngày 26/09/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức một số ngành nghề trong công ty nhà nước để áp dụng và thực hiện đối với người lao động</p>

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>trong công ty.</p> <p>b) Việc tổ chức ăn định lượng cho công nhân làm việc trong hầm lò, công ty thỏa thuận với Ban chấp hành Công đoàn Công ty về mức ăn cụ thể cho phù hợp nhưng mức bình quân không thấp hơn 65.000 đồng/suất và không phân biệt giữa các vị trí làm việc trong hầm lò.</p> <p>c) Trường hợp mức ăn định lượng do NSDLĐ chi đã đảm bảo định lượng phù hợp và Ban chấp hành Công đoàn Công ty thống nhất thì người lao động không phải đóng góp 30% mức ăn theo mức được hưởng cho NSDLĐ;</p> <p>5. Thông qua Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.</p>
5	05/2019/NQ-HDQT	22/03/2019	- Bổ nhiệm ông Phạm Thế Hưng - Trưởng phòng, Trợ lý giám đốc công ty giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin;
6	06/2019/NQ-HDQT	29/03/2019	<p>1. Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh quý 1, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2019;</p> <p>2. Thông qua nội dung, chương trình, tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2019:</p> <p>- Thời gian từ 8h00 ngày 12/04/2019;</p> <p>- Địa điểm: Công ty Cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin;</p> <p>- Về nội dung, chương trình (theo chương trình gửi kèm tài liệu Đại hội).</p> <p>3. Phê duyệt kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng năm 2019 của Công ty:</p> <p>Kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng năm 2019 với tổng số tiền sử dụng là 22,568 tỷ đồng</p> <p>4. Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2018;</p> <p>5. Thông qua kế hoạch sử dụng lao động, đơn giá tiền lương, tiền lương người quản lý, thù lao của các thành viên HDQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2019.</p>
7	07/2019/NQ-HDQT	25/04/2019	<p>Thông qua đề Giám đốc Công ty quyết định:</p> <p>- Bổ nhiệm lại chức vụ quản đốc phân xưởng Đ1 đối với ông Trần Viết Vũ;</p> <p>- Bổ nhiệm lại chức vụ quản đốc phân xưởng CG-XD đối với ông Võ Ngọc Dũng;</p>

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>2. Phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động vốn để thực hiện đầu tư các dự án: 351,518 tỷ đồng; - Huy động vốn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 146,3 tỷ đồng; - Huy động vốn lưu động phục vụ SXKD năm 2019: Nhu cầu vốn ngắn hạn (vốn lưu động) bình quân một tháng: 318,28 tỷ đồng.
8	08/2019/NQ-HĐQT	16/05/2019	<p>Điều chỉnh chuyển bước từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức (công trình khởi công mới) đối với báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư công trình đường dây trần 6kV (L=1200m/ tuyến); từ trạm 35 Cánh gà lên cửa lò +130 cánh gà như sau:</p> <p>Tên dự án: Đầu tư công trình đường dây trần 6KV (L=1200m/ tuyến); từ trạm 35 Cánh Gà lên cửa lò +130 Cánh gà.</p> <p>Tổng mức đầu tư : 2.516. triệu đồng.</p> <p>Trong đó: - Chi phí xây dựng :2.085 triệu đồng.</p> <p>- Chi phí tư vấn và chi phí khác ĐTXD : 431 triệu đồng.</p>
9	09/2019/NQ-HĐQT	24/05/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng trong Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin; 2. Thông qua Quy chế khoán, quản trị chi phí sản xuất kinh doanh trong Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin; 3. Thông qua Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng trong Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin; 4. Thông qua Quy chế thi đua Khen thưởng trong Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin; 5. Thông qua phương án khoán (trên mặt) năm 2019 phục vụ khai thác của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin;
10	10/2019/NQ-HĐQT	30/05/2019	<p>Miễn nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng Vận tải lò đối với ông Trịnh Viết Bảo để Giám đốc Công ty quyết định điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó phòng Cơ điện Vận tải;</p>
11	11/2019/NQ-HĐQT	28/06/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua dự kiến kết quả SXKD 06 tháng đầu năm

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>2019 và thông qua kế hoạch SXKD quý III, 09 tháng năm 2019;</p> <p>2. Thông qua công tác tổ chức và cán bộ của Công ty:</p> <p>a) Giải thể phân xưởng Lộ thiên, thời gian thực hiện từ 01/07/2019;</p> <p>b) Miễn nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng lộ thiên đối với ông Phạm Tiến Nhật;</p> <p>c) Bổ nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng Vận tải đối với ông Vũ Hồng Quân;</p> <p>d) Bổ nhiệm lại cán bộ các đơn vị trong Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm lại ông Lê Minh Hùng - Quản đốc phân xưởng KT8; - Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Đức Nghiệp - Quản đốc phân xưởng KT15; - Bổ nhiệm lại ông Lê Anh - Quản đốc phân xưởng KT5; - Bổ nhiệm lại ông Phạm Văn Bình - Quản đốc phân xưởng K3; <p>3. Thông qua Quy chế Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin;</p> <p>4. Thông qua nội dung đề Giám đốc Công ty báo cáo Tập đoàn TKV về hiện trạng và kế hoạch triển khai các DADT phát triển mỏ than chưa thực hiện theo QH 403.</p>

III. Ban kiểm soát (báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên BKS:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Trần Thị Vân Anh	Trưởng BKS	21/4/2018	2	100%	
3.	Phùng Thế Anh	TV BKS	21/4/2018	2	100%	
4.	Nguyễn Thị Thủy Dịu	TV BKS	21/4/2018	2	66,6%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, ban Giám đốc và cổ đông:

- Về hoạt động điều hành của HĐQT công ty:

HĐQT công ty thực hiện chức năng và nhiệm vụ thông qua các quy chế hoạt động. Thực hiện chức năng quản lý công ty thông qua việc ban hành các nghị quyết, quy chế, quy định và tổ chức kiểm tra. Trong 6 tháng đầu năm HĐQT đã tổ chức 11 phiên họp và đã thông qua 11 nghị quyết.

Chỉ đạo ban giám đốc điều hành và các bộ phận khác trong Công ty thực hiện các văn bản của Nhà nước, của Tập đoàn và của Công ty. Xây dựng kế hoạch điều hành phù hợp với từng giai đoạn. Tổ chức điều hành và giám sát quá trình thực hiện.

- Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc:

Tổ chức triển khai các chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn và Công ty.

Trực tiếp ký các hợp đồng lao động, tín dụng, hợp đồng kinh tế thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định và đúng pháp luật hiện hành.

Thực hiện các nội dung trong thỏa ước lao động. Đảm bảo quyền hợp pháp của các cổ đông trong Công ty.

Chủ động điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày, tuần, tháng, quý và năm theo Luật doanh nghiệp, điều lệ của Công ty và các nghị quyết của HĐQT. Đồng thời, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh bằng các giải pháp đồng bộ từ bộ phận quản lý công ty đến các phòng ban, phân xưởng. Kịp thời đưa ra các giải pháp tiết kiệm chi phí, quản lý hiệu quả sản phẩm sản xuất trong từng giai đoạn.

Tổ chức thực hiện công tác Đầu tư XDCB, quyết định đầu tư đúng thẩm quyền, thực hiện đầu tư, quyết toán, kiểm toán các công trình đầu tư được thực hiện theo đúng chế độ và quy định. Công ty rà soát các hạng mục đầu tư hợp lý để hạn chế đầu tư trong giai đoạn thực hiện giảm sản lượng sản xuất.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các thành viên HĐQT, BKS và thư ký Công ty đã tham gia khóa đào tạo về quản trị Công ty do Tập đoàn CN Than - KS Việt Nam tổ chức vào tháng 5/2016 tại trường Quản trị kinh doanh - Vinacomin.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán (báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*; ngày cấp; nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2	Nguyễn Thị Thành	058C012476	Công nhân công ty CP Than Vàng Danh	100471312; 28/12/2004	Tổ 5 Khu 11 Thanh Sơn - Uông Bí - Quảng Ninh	25/04/2013		
4.	Nguyễn Văn Túy			100609133	Tổ 6 Khu 4 Thanh Sơn, Uông Bí Quảng Ninh	21/4/2018		Là NCLQ BSK

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc trong thời gian 3 năm trở lại đây (tính từ thời điểm lập báo cáo): Không có;

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan là thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc là thành viên HĐQT, Giám đốc: Không có;

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (theo biểu kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của công ty niêm yết: không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng ban trong Công ty
- Lưu: TKCT_H3.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *imz*



Phạm Văn Minh

TẬP ĐOÀN CN THAN-KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 987/TVD

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 07 năm 2019

"V/v Công bố danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn"

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: TVD

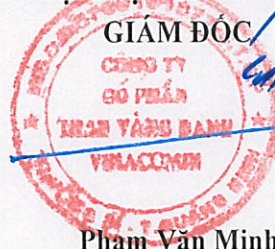
Ngày chốt danh sách sở hữu: 21/05/2018

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số GCNDKKD/CMND	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	Tập đoàn CN Than - KS Việt Nam	X		0106000574/GPKD	09/11/2005	30.048.743	66,83	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKCT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *DVM*



TÊN CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH - VINACOMIN
MÃ CHỨNG KHOÁN: TVD

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ/NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Giới tính	CMT/HC/DKKD				Loại cổ đông	Tên của CDNB	Quan hệ với CDNB	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Tài khoản	Ngày mở	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
			Loại	Số	Ngày cấp	Nơi cấp												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	CD nội bộ	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	NCLQ	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
1	Phạm Công Hương	0-Nam	1-CMT	13376754	9/3/2011	Hà Nội	Nội bộ			1	21/4/2018							
2	Nguyễn Trọng Tốt	0-Nam	1-CMT	34065002627	9/3/2011	Hà Nội	Nội bộ			3	21/04/2018							
3	Vương Minh Thu	0-Nam	1-CMT	100719680	6/3/2003	Quảng Ninh	Nội bộ			9	12/6/2015	058C012066		11.351	0,025%			
4	Phạm Thế Hưng	0-Nam	1-CMT	100640386	28/12/2004	Quảng Ninh	Nội bộ			9	22/03/2019	058C011914		1.438	0,003%			
5	Hồ Quốc	0-Nam	1-CMT	100626597	13/11/2010	Quảng Ninh	Nội bộ			9	25/07/2018	058C012254		393	0,001%			
6	Phạm Văn Minh	0-Nam	1-CMT	31063003344	24/03/2017	Quảng Ninh	Nội bộ			3:8	1/9/2014							
7	Trình Xuân Thòa	0-Nam	1-CMT	100600457	39632	Quảng Ninh	Nội bộ			3	21/4/2018	058C007462		97.954	0,218%			
8	Nguyễn Văn Dũng	0-Nam	1-CMT	100957716	29/12/2004	Quảng Ninh	Nội bộ			9	21/04/2016	058C012035		119.897	0,267%			
9	Trình Văn An	0-Nam	1-CMT	100382389	15/12/2004	Quảng Ninh	Nội bộ			3:9	21/4/2018	058C011366		2.400	0,005%			
10	Trần Thị Thu Thảo	1-Nữ	1-CMT	100732135	1/3/2013	Quảng Ninh	Nội bộ			10	19/08/2017	058C012504		477	0,001%			
11	Trần Thị Văn Anh	1-Nữ	1-CMT	100483675	12/6/2006	Quảng Ninh	Nội bộ			4	21/04/2018							
12	Phùng Thế Anh	0-Nam	1-CMT	100626577	28/12/2004	Quảng Ninh	Nội bộ			5	21/4/2018	058C012033		2.177	0,005%			
13	Nguyễn Thị Thủy Dịu	1-Nữ	1-CMT	100652410	18/7/2005	Quảng Ninh	Nội bộ			5	21/4/2018	058C012011		2.489	0,006%			
14	Nguyễn Thị Thành	1-Nữ	1-CMT	100471312	28/12/2004	Quảng Ninh	NCLQ	Trình Xuân Thòa	6-Vợ	3		058C012476			0,000%			
15	Nguyễn Văn Túy	0-Nam	1-CMT	100609133	29/8/2005	Quảng Ninh	NCLQ	Nguyễn Thị Thủy Dịu	5-Chồng	5				2	0,000%			

Quảng Ninh, ngày 22/07/2019

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN

THAN VÀNG DANH

VINACOMIN

Phạm Văn Minh

Lưu ý: Các trường có dấu * là các trường bắt buộc nhập
Định dạng trường ngày là DD/MM/YYYY (31/11/2011)